TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** TỈNH ĐẮKLẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS - ST
Ngày: 12 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bế Văn Toàn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Loan; Ông Bùi Trọng Nghĩa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Tường Vy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến H; Sinh ngày: 20/01/1998, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 02;

- Tại Bản án số 90/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; xét xử về tội Cố ý gây thương tích, mức hình phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm; đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 70/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, xét xử về tội Trộm cắp tài sản, mức hình phạt 04 tháng tù; đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Tại bản án này xác định Nguyễn Tiến H thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06/5/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1967, nghề nghiệp: Làm nông, là bố đẻ của bị cáo; (Bị cáo hạn chế năng lực hành vi, hạn

chế khả năng nhận thức);

Trú tại: Thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

+ Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn C, là Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

Địa chỉ: C L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, (Có mặt);

- Bị hại:

+ Ông Lý Xuân T, sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Trú tại: Buôn K, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trương Văn L, sinh năm 1993 (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/01/2024, Nguyễn Tiến H điều khiển xe mô tô Honda Winnerx biển kiểm soát 47D1- 634.38 từ nhà của H tại thôn D, xã E, huyện E đến nhà em họ của H là Trần Văn Đ ở xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi lưu thông trên đường H thuộc buôn K, xã C, huyện Č, do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người dân dọc hai bên đường. H điều khiển xe đi chậm lại để quan sát và nhìn thấy nhà anh Lý Xuân T mở cửa, không có người trông coi nên H dừng xe lại, dựng xe ngoài đường phía trước nhà anh T rồi đi thẳng vào trong nhà để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi xuống phòng bếp thì H phát hiện có 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5593 i5, màu xám để trên bàn kê sát mép tường nên H lấy chiếc máy tính trên mang ra để trên gác ba ga xe mô tô biển kiểm soát 47D1- 634.38. Sau đó, H điều khiển xe mô tô quay về huyện E và mang máy tính đã trộm cắp được đến cửa hàng Đ1 ở thôn D, xã E, huyện E, bán cho anh Trương Văn L với giá 2.000.000 đồng. Số tiền trên H tiêu xài hết vào mục đích cá nhân. Đến ngày 19/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Č mời lên làm việc thì H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-KLTTCT-PY ngày 19/01/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Č, kết luận: 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5593 i5 1035G1/4GB/1TB+128GB/2GB MX230/15.6”F/Win10, mua vào tháng 02 năm 2020 với số tiền 17.720.000 đồng. Thời điểm ngày 18/01/2024, Hội đồng định giá tài sản định giá giá trị tài sản bị thiệt hại có giá là 7.200.000 đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số 142 ngày 04/7/2024 của Trung tâm P, kết luận: Trước, trong, sau thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/01/2024 và hiện tại *(tại thời điểm giám định)* Nguyễn Tiến H bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM’gar đã đánh giá tính

chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, h, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lý Xuân T không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để nghị HĐXX tuyên:

Trả lại cho anh Lý Xuân T chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5593, màu xám i5 1035G1/4GB/1TB+128GB/2GB MX230/15.6"F/Win1001; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô Honda Winnerx, biển số 47D1 – 634.38, màu sơn trắng, đen là tài sản của Nguyễn Tiến H sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 01 áo khoác màu xanh; 01 quần vải thun ngắn màu xám; 01 mũ bảo hiểm màu xanh là tài sản của Nguyễn Tiến H nên đề nghị trả lại cho Nguyễn Tiến H.

+ Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

+ *Người bào chữa cho bị cáo là ông Hoàng Văn C trình bày tranh luận:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị thiệt hại giá trị không lớn đã được trả lại cho bị hại; bị cáo đã tự nguyện bồi thường; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là quá nghiêm khắc. Đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Đối với phần dân sự và xử lý vật chứng tôi không có ý kiến.

+ Bị cáo Nguyễn Tiến H và Người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Mạnh H1 đồng ý với ý kiến tranh luận của người bào chữa, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không bổ sung ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Xét quan điểm của người bào chữa, đề nghị HĐXX xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ, bởi lẽ bị cáo có 02 tiền án nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội và thuộc trường hợp định khung "Tái phạm nguy hiểm".

[3] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 18/01/2024, Nguyễn Tiến H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5593, màu xám i5 của anh Lý Xuân T, giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết quả định giá là 7.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm".

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị thích đáng, tuy nhiên xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài một cách bất chính, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Lý Xuân T. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị thiệt hại có giá trị không lớn đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo đã tự nguyện bồi thường trả cho cho ông L số tiền 2.000.000đ để khắc phục hậu quả do mình gây ra; trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra, bị hại là ông Lý Xuân T đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp

luật.

[3.2] Tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án:

- Tại Bản án số 90/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, mức hình phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 70/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, mức hình phạt 4 tháng tù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Tại bản án này xác định Nguyễn Tiến H thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lý Xuân T đã được nhận lại chiếc máy tính do bị cáo trộm cắp; anh Trương Văn L đã nhận lại số tiền 2.000.000đ từ bị cáo và không ai yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến H bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Đối với Trương Văn L, khi mua lại chiếc máy tính xách tay của Nguyễn Tiến H, L không biết đây là tài sản do H trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Winnerx, biển số 47D1 – 634.38, màu sơn trắng, đen là tài sản của Nguyễn Tiến H sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

Đối với chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5593, màu xám i5 1035G1/4GB/1TB+128GB/2GB MX230/15.6"F/Win1001, việc Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại Lý Xuân T là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H 01 áo khoác màu xanh; 01 quần vải thun ngắn màu xám; 01 mũ bảo hiểm màu xanh là tài sản của Nguyễn Tiến H.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[2]. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến H 02 năm 06 tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lý Xuân T và anh Trương Văn L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến H bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô Honda Winnerx, biển số 47D1 – 634.38, màu sơn trắng, đen là tài sản của Nguyễn Tiến H sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H 01 áo khoác màu xanh; 01 quần vải thun ngắn màu xám; 01 mũ bảo hiểm màu xanh là tài sản của Nguyễn Tiến H.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2024 giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Mgar).

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại cho anh Lý Xuân T chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5593, màu xám i5 1035G1/4GB/1TB+128GB/2GB MX230/15.6”F/Win1001;

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tiến H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :
- Vụ GĐKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M’gar;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Cư M’gar;
- THADS huyện Cư M’gar,;
- THA HS huyện Cư M’gar
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Văn Toàn